TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SẦM SƠN** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 08/2021/QĐST-KDTM	*Sầm Sơn, ngày 07 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Khoản 6 Điều 19; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, qui định về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28/5/2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2021/TLST- KDTM ngày 07/4/2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Địa chỉ: Số 02 Láng Hạ, phường Thành Công, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Thành – Tổng giám đốc Agribank.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thái Triệu - Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Bắc Thanh Hóa.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Trương Văn Điệp- Phó Giám đốc Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Bắc Thanh Hóa

Địa chỉ: Số 39 đường Hồ Xuân Hương, phường Trường Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn:* Ông Hoàng Văn T – sinh năm 1979.
- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị L – sn 1983.
2. Ông Hoàng Văn R – sinh năm 1954.
3. Bà Viên Thị H - Sinh năm 1953.

Cùng địa chỉ: Khu phố Thành Thắng, phường Quảng Cư, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa. (ông R và bà H ủy quyền cho ông T).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về khoản nợ: Theo hợp đồng tín dụng số 3590 - LAV - 201600506 ngày 28/3/2016 và hợp đồng số 3590 - LAV- 201904886 ngày 30/12/2019.

Tính đến ngày 28/5/2021 ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị L, thống nhất còn nợ Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, tổng số tiền nợ là: 10.040.398.736đ (Mười tỷ, không trăm bốn mươi triệu, ba trăm chín mươi tám nghìn, bảy trăm ba sáu đồng). Trong đó nợ số tiền gốc là: 8.700.000.000đ (Tám tỷ, bảy trăm triệu đồng), số tiền nợ lãi là: 1.340.398.736đ (Một tỷ, ba trăm bốn mươi triệu, ba trăm chín mươi tám nghìn, bảy trăm ba sáu đồng). (trong đó nợ số tiền lãi trong hạn là: 1.321.409.678đồng; nợ số tiền lãi quá hạn là: 18.989.058đồng).

Thống nhất ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị L, thanh toán cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, số tiền tiền nợ nêu trên theo lộ trình sau:

Chậm nhất đến ngày 20/6/2021 thanh toán số tiền gốc tối thiểu là: 25.000.000đ và bổ sung bảo hiểm thân vỏ tàu nộp bảo hiểm cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Chậm nhất đến ngày 20/7/2021 thanh toán số tiền gốc tối thiểu là: 35.000.000đ.

Chậm nhất đến ngày 20/8/2021 thanh toán số tiền gốc tối thiểu là: 35.000.000đ.

Chậm nhất đến ngày 20/9/2021 thanh toán số tiền gốc tối thiểu là: 35.000.000đ.

Chậm nhất đến ngày 20/10/2021 thanh toán số tiền gốc tối thiểu là: 35.000.000đ.

Chậm nhất đến ngày 20/11/2021 thanh toán số tiền gốc tối thiểu là: 35.000.000đ.

Chậm nhất đến ngày 20/12/2021 thanh toán số tiền gốc tối thiểu là: 35.000.000đ.

Chậm nhất đến ngày 20/01/2022 thanh toán số tiền gốc tối thiểu là: 35.000.000đ.

Chậm nhất đến ngày 20/02/2022 thanh toán số tiền gốc tối thiểu là: 35.000.000đ.

Chậm nhất đến ngày 20/3/2022 thanh toán số tiền gốc tối thiểu là: 595.000.000đ.

Chậm nhất đến ngày 20/3/2023 thanh toán số tiền gốc tối thiểu là: 900.000.000đ.

Chậm nhất đến ngày 20/3/2024 thanh toán số tiền gốc tối thiểu là:

900.000.000đ.

Chậm nhất đến ngày 20/3/2025 thanh toán số tiền gốc tối thiểu là: 900.000.000đ.

Chậm nhất đến ngày 20/3/2026 thanh toán số tiền gốc tối thiểu là: 900.000.000đ.

Chậm nhất đến ngày 20/3/2027 thanh toán toàn bộ số tiền gốc và lãi còn lại là: 5.540.398.736đ. Trong đó số tiền gốc là 4.200.000.000đ, số tiền lãi là: 1.340.398.736đ).

Ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị L phải chấp hành mua bảo hiểm thân vỏ tàu hàng năm theo quy định và nộp bảo hiểm cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam.

Trường hợp ông T và bà L vi phạm bất kỳ đợt thanh toán nào hoặc không mua bảo hiểm thì Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm và thu hồi toàn bộ số tiền nợ gốc và số tiền lãi nêu trên, bao gồm:

1. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY782012 do Ủy ban nhân dân thị xã Sầm Sơn (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Sầm Sơn), tỉnh Thanh Hóa, cấp ngày 09/02/2015 mang tên ông Hoàng Văn T, bà Nguyễn Thị L, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 279252040/HĐTC ngày 26/01/2016.

2. Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AE 958147 do Ủy ban nhân dân thị xã Sầm Sơn (nay là Ủy ban nhân dân thành phố Sầm Sơn), tỉnh Thanh Hóa, cấp ngày 01/06/2006 mang tên ông Hoàng Văn R, bà Viên Thị H, theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 3590/349/03/2018 ngày 21/08/2018.

3. Tàu cá vỏ gỗ: TH-93839-TS theoGiấy chứng nhận đăng ký tàu cá số: 577/16 (số đăng ký TH-93839-TS) do chi cục khai thác và bảo vệ nguồn lợi thủy sản Thanh Hóa cấp ngày 14/11/2016 mang tên ông Hoàng Văn T, theo Hợp đồng thế chấp tài sản số 3590/153/04/2016 ngày 20/12/2016.

Ông T và bà L tiếp tục chịu số tiền lãi phát sinh kể từ ngày 29/5/2021 cho đến khi tất toán hết khoản tiền nợ gốc.

Nếu số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ để trả nợ cho Ngân hàng, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự xử lý tài sản có liên quan của ông Hoàng Văn T và người có liên quan để thu hồi nợ theo quy định của Pháp luật.

Về án phí: Ông Hoàng Văn T và bà Nguyễn Thị L, phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là: 59.020.199đ (Năm mươi chín triệu, không trăm hai mươi nghìn, một trăm chín chín đồng).

Trả lại cho Ngân hàng cho Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam, số tiền 58.000.000đ (Năm mươi tám triệu đồng) là số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số: AA/2019/0004267 ngày 05/4/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, điều 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKS TP Sầm Sơn;
- Chi cục THADSTP Sầm Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Thuyên